TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TR** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **112**/2024/HS-ST
Ngày 26-4-2024.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TR, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tuyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đinh Ngọc Hùng.

Ông Đăng Quang Hoạch.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Lê Quỳnh Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Trần Phú Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 61/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 98/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn Đ**, sinh năm 1982, tại Hà Nam;

Nơi cư trú: xã Tây Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn N, sinh năm 1957 và bà Lê Thị V, sinh năm: 1949; Có vợ Nguyễn Thị Y, sinh năm 1990; Có 03 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

- *Bị hại:* Ông Trần Quốc Th, sinh năm 1986.

Trú tại: Ấp Thọ Bình, xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng:

1/ Ông Nguyễn Anh K, sinh năm 1969.

Trú tại: Ấp 4, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai;

2/ Ông Trần Văn T, sinh năm 1971.

Trú tại: Thôn Nam Hà, xã Đông Hà, huyện Đức Linh, tỉnh Bình Thuận;

3/ Ông Nguyễn Đăng T, sinh năm 1971.

Trú tại: Ấp Lộc Hòa, xã Tây Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai;

4/ Bà Lê Thị Mỹ H, sinh năm 1979.

Trú tại: Ấp An Hòa, xã Tây Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai;

(Bị cáo có mặt, bị hại và người làm chứng vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/5/2023, anh Trần Văn T cùng với anh Trần Quốc Th đi xe ô tô đến tiệm vá vỏ lốp Vỹ An Phát do Đào Văn Đ làm chủ để thay và vá vỏ xe. Khi Định đang làm thì có người gọi điện nhờ Định đi vá vỏ xe ở nơi khác nên Định nói với anh Tuấn là "anh đi vá vỏ xe cho xe khác khoảng 10 phút quay lại làm tiếp", nói xong Định leo lên xe ba gác định đi, thấy vậy anh Tuấn nói xe anh Tuấn tới trước đang sửa chữa thì Định phải có trách nhiệm làm cho xong trước rồi mới được đi làm cho xe khác, Định không đồng ý nên hai bên xảy ra cự cãi, xô xát, anh Tuấn dùng 01 cây sắt tròn dài khoảng 60 cm dí vào người Định 02 cái và thách thức đánh nhau. Thấy vậy, anh Th vào can ngăn và cũng xảy ra xô xát bằng tay chân với Định, anh Th dùng tay đấm 02 cái vào vùng mặt của Định, một lúc sau thì cả hai bên dừng lại. Lúc này anh Th đang đứng trong sân nhà Định thì Định lấy 01 cây sắt tròn có gân dài 1,2m, đường kính 20mm (dùng để cạy vỏ xe ô tô) xông đến đánh vào người anh Th theo hướng từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong, anh Th đưa tay phải lên đỡ nên bị gãy xương cổ tay phải, anh Th chụp lấy cây sắt giằng co với Định, anh Tuấn chạy đến can ngăn, tước lấy cây sắt từ tay Định, sau đó được mọi người can ngăn nên Định bỏ đi vào nhà. Còn anh Tuấn đưa anh Th đi cấp cứu và điều trị thương tích tại Bệnh viện Đa khoa Long Khánh. Đến ngày 28/5/2023, anh Tuấn và anh Th đã đến Công an xã Tây Hòa trình báo, Công an xã Tây Hòa đã lập hồ sơ ban đầu và bàn giao hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tr điều tra theo thẩm quyền.

Vật chứng thu giữ: 01 cây sắt tròn có gân dài 1,2m, đường kính 20mm và 01 cây sắt tròn dài 60cm, đường kính 20mm.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 0798/KLTTCT-TTPYĐN ngày 07/8/2023 của Trung tâm Pháp y Đồng Nai, kết luận thương tích của Trần Quốc Th, sinh năm 1986 ngụ tại: Ấp Thọ Bình, xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai như sau:

1. Các kết quả chính:

- Tổn thương gãy xương trụ phải đã kết hợp xương can tốt, trục thẳng. Tỷ lệ: 10%;

- Sẹo vết thương trùng với vết mổ mặt trong cẳng – cổ tay phải kích thước 05x0,3cm. Tỷ lệ: 02%;

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số: 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, xác định

tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Quốc Th, sinh năm 1986 tại thời điểm giám định là: **12**% (Mười hai phần trăm) áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

3. Kết luận khác: Thương tích tay phải do vật tày, không xác định được cụ thể thời gian gây thương tích.

Đối với thương tích của Đào Văn Đ do anh Trần Văn T và anh Trần Quốc Th dùng tay đánh vào đầu, mặt và người bị cáo Định tự nguyện từ chối giám định thương tích.

Ngày 10/10/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tr đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Đào Văn Đ về tội "Cố ý gây thương tích" để điều tra. Quá trình điều tra bị cáo Định đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 71/CT-VKS-TB ngày 23/02/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Đào Văn Đ về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, tuyên bị cáo Đào Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích" và đề nghị xử phạt bị cáo Đào Văn Đ mức án 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm.

Về dân sự: Bị cáo Đào Văn Đ đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Quốc Th số tiền 50.000.000, anh Th đã có đơn bãi nại và cam kết không thắc mắc khiếu nại gì khác về phần dân sự của vụ án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Tòa án tịch thu tiêu hủy 01 cây sắt tròn có gân dài 1,2m, đường kính 20mm.

Đối với 01 cây sắt tròn dài 60cm, đường kính 20mm không liên quan đến hành vi phạm tội đề nghị Tòa án tuyên trả lại cho bị cáo Định.

Về án phí: Bị cáo Đào Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị hại anh Th đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo hưởng án treo để bị cáo có cơ hội sửa sai và lo cho gia đình.

Bị cáo Đào Văn Đ không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tr, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[1.2] Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra; lời khai của bị hại; người làm chứng và các chứng cứ khác có tại hồ sơ và cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr truy tố. Từ đó đã có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 19/5/2023, tại ấp An Hòa, xã Tây Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai bị cáo Đào Văn Đ đã dùng hung khí là 01 cây sắt tròn dài 1,2m, đường kính 20mm đánh anh Trần Quốc Th gãy cổ tay phải, gây thương tích 12%. Hành vi của bị cáo Đào Văn Đ đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr đã truy tố là có căn cứ.

[3] Về trách nhiệm hình sự: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương nên cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng để răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; Bị hại có đơn xin bãi nại và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình (Theo đơn xác nhận ngày 04/3/2024 tại Ủy ban nhân dân xã Tây Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai); Trong vụ án này, bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4.3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ. Sau khi gây thương tích cho bị hại, bị cáo tích cực đến để thăm nom và bồi thường cho bị hại. Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương. Bị cáo có nơi cư trú

cụ thể, rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Bị cáo có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng. Đồng thời, cũng thể hiện được sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo Đào Văn Đ đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Quốc Th số tiền 50.000.000 đồng. Anh Th đã nhận tiền, làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì thêm về phần dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

[7.1] Đối với 01 cây sắt tròn có gân dài 1,2m, đường kính 20mm là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với 01 cây sắt tròn dài khoảng 60 cm, đường kính 20mm không liên quan đến hành vi phạm tội, tại phiên tòa bị cáo Định yêu cầu nhận lại nên trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo Đào Văn Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Về các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với anh Trần Quốc Th và anh Trần Văn T có hành vi đánh nhau với Định, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tr đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: "Gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự" theo quy định tại Điểm a khoản 5 Điều 7 của Nghị định số: 144/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ đúng theo quy định.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tr, tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao:

- Tuyên bố bị cáo Đào Văn Đ phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Xử phạt bị cáo Đào Văn Đ 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án ngày 26/4/2024.

Giao bị cáo Đào Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Tây Hòa, huyện Tr, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 pháp Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015:

2.2. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây sắt tròn có gân dài 1,2m, đường kính 20mm;

2.2. Hoàn trả cho bị cáo Đào Văn Đ 01 (một) cây sắt tròn dài khoảng 60 cm, đường kính 20mm.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 23/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tr, tỉnh Đồng Nai).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đào Văn Đ phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo và bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tr;
- Công an huyện Tr;
- THADS huyện Tr;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Tuyền